

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ**

Bản án số: 72/2017/HNGĐ - ST

Ngày: 31/8/2017

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi
con khi ly hôn.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA.

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Loan.

2. Ông Lê Cát Tường.

- Thư ký phiên toà: Bà Mai Thị Thu Trang – Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân TP Thanh Hóa tham gia phiên toà:

Bà Hà Thị Khoa – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2017/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2017 về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2017/QĐXXST-HNGD ngày 25 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H - Sinh năm 1977.

Địa chỉ: đường Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy L – Sinh năm 1974 – Vắng mặt.

Nơi cư trú cuối cùng: đường P, phường P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (Nay là đường P 4, phường P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa).

(Anh L đã bị tuyên bố mất tích theo QĐ số 01/2017/QĐDS-ST ngày 27/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Ngô Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Duy L kết hôn với nhau vào năm 2003, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thành phố T.

Sau khi kết hôn anh, chị về chung sống hạnh phúc, đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh L không tu chí làm ăn và sông thiếu trách

nhiệm với vợ con, từ đó anh, chị thường xuyên xảy ra xung đột và xúc phạm lẫn nhau. Chị H đã nhiều lần góp ý, nhưng anh L không thay đổi mà bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 6 năm 2012 đến nay, chị H đã áp dụng mọi biện pháp thông báo tìm kiếm anh L, nhưng không có thông tin gì về anh L, nên chị đã yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa tuyên bố mất tích đối với anh L và ngày 27/02/2017 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã ban hành QĐ số 01/2017/QĐDS-ST tuyên bố anh Nguyễn Duy L mất tích.

Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không thể đạt được. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Duy L.

Về con chung: Chị H và anh L có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy K - sinh ngày 08/01/2004. Hiện nay cháu đang ở với chị H. Ly hôn chị H đề nghị được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai ngày 28 tháng 6 năm 2017, cháu Nguyễn Duy K có nguyện vọng được ở với mẹ.

Bị đơn là anh Nguyễn Duy L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai tại nơi cư trú cuối cùng để anh L tự khai và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh L không có mặt để tự khai, tham gia phiên họp và hòa giải nên Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn anh Nguyễn Duy L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt.

Ý kiến của đại diện VKS: Việc chấp hành pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Từ khi thụ lý đến quá trình xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Pháp luật. VKSND thành phố Thanh Hóa đề nghị Tòa án căn cứ Điều 189 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56; Điều 81, 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị H về việc xin ly hôn anh Nguyễn Duy L. Giao cháu Nguyễn Duy K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Ngô Thị H nộp đơn khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Duy L – Nơi cư trú cuối cùng: đường P, phường P, thành phố T (Nay là đường P 4, phường P, thành phố T). Do vậy quan hệ pháp luật của vụ án là Ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã thụ lý giải quyết vụ kiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền theo lãnh thổ và loại việc được

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: anh Nguyễn Duy L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] *Về hôn nhân*: Chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Duy L kết hôn với nhau, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nên anh L đã bỏ đi từ tháng 6 năm 2012 đến nay không ai quan tâm trách nhiệm đến ai. Như vậy cuộc sống vợ chồng giữa chị H và anh L đã không còn tồn tại trong khoảng thời gian dài. Mặt khác, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã giải quyết tuyên bố anh L mất tích. Do đó nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L. Điều đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được. Căn cứ Khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh L.

[3.2] *Về con chung*: Chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Duy L có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy K - sinh ngày 08/01/2004. Ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Do anh L đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa tuyên bố mất tích, không có khả năng trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung; mặt khác cháu K có nguyện vọng xin ở với mẹ. Căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao cháu K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Nguyễn Duy K cũng như trách nhiệm, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con. Khi nào anh L trở về chị H có quyền yêu cầu anh L cấp dưỡng tiền nuôi con chung bằng vụ kiện dân sự khác nếu yêu cầu và đủ căn cứ.

[3.3] *Về tài sản, công nợ*: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. *Về án phí*: Căn cứ Khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của BLTTDS. Khoản 2 Điều 56; Điều 81; Điều 82, 83 của Luật HNGĐ. Điểm

a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chị Ngô Thị H được ly hôn anh Nguyễn Duy L.

Về con chung: Chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Duy L có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy K - sinh ngày 08/01/2004. Giao cháu Nguyễn Duy K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ: Chị Ngô Thị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Ngô Thị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2015/0007213 ngày 18/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá. (Chị H đã nộp đủ án phí).

Chị Ngô Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Duy L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Thanh Hoá;
- Chi cục THADS TP Thanh Hoá;
- UBND phường Đ; TP T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Tươi